

Số: 16/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**  
**Hội đồng quản trị tại phiên họp ngày 19 tháng 10 năm 2017**

Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 4 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo quyết định số 57/QĐ/HĐQT ngày 29/9/2017;

Căn cứ báo cáo kết quả SXKD quý III, 9 tháng đầu năm 2017, kế hoạch SXKD quý IV năm 2017 của Tổng giám đốc kèm theo tờ trình số 380 CT/KteCL ngày 16/10/2017;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 19/10/2017,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Hội đồng quản trị quyết nghị thông qua các nội dung sau:**

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh Quý III và 9 tháng đầu năm 2017 như sau:

- Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu 9 tháng đầu năm 2017:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2017	TH 9 tháng đầu năm 2017	%HT
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>9</sup> đ	855,0	727,16	85%
-	Giá trị xây lắp	10 <sup>9</sup> đ	815,56	664,84	82%
-	Giá trị SXCN	10 <sup>9</sup> đ	39,4	31,65	80%
-	Giá trị phục vụ xây lắp	10 <sup>9</sup> đ		30,67	
2	Giá trị đầu tư	10 <sup>9</sup> đ	41,7	14,435	35%
3	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đ	813,65	708,32	87%
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	33,86	26,36	78%
-	Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu	%	4,16	3,72	
5	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đ	29,44	22,95	78%
6	Thu nhập BQ CBCNV /tháng	10 <sup>3</sup> đ	8,60	8,61	100%



- Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu quý III/2017:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH Quý III/2017	TH quý III/2017	%HT
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>9</sup> đ	202,64	180,71	89%
-	Giá trị xây lắp	10 <sup>9</sup> đ	192,42	166,20	86%
-	Giá trị SXCN	10 <sup>9</sup> đ	10,22	13,38	131%
-	Giá trị phục vụ xây lắp	10 <sup>9</sup> đ		1,13	
2	Giá trị đầu tư	10 <sup>9</sup> đ	2,79	1,21	43%
3	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đ	234,28	241,88	103%
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	8,22	8,24	100%
-	Tỷ suất lợi nhuận /Doanh thu	%	3,51	3,41	
5	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đ	7,13	7,45	104%
6	Thu nhập BQ CBCNV /tháng	10 <sup>3</sup> đ	8,450	8,00	95%

2. Giao kế hoạch SXKD quý IV năm 2017 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2017	TH 9 tháng đầu năm 2017	KH quý IV năm 2017
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>9</sup> đ	855,0	727,16	167,31
-	Giá trị xây lắp	10 <sup>9</sup> đ	815,56	664,84	158,43
-	Giá trị SXCN	10 <sup>9</sup> đ	39,4	31,65	8,88
-	Giá trị phục vụ xây lắp	10 <sup>9</sup> đ		30,67	
2	Giá trị đầu tư	10 <sup>9</sup> đ	41,7	14,435	2,11
3	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đ	813,65	682,18	154,51
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	33,86	26,36	7,47
-	TS lợi nhuận/Doanh thu	%	4,16	3,72	4,83
5	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đ	29,44	22,95	6,68
6	Thu nhập BQ CBCNV	10 <sup>3</sup> đ	8.600	8.610	8.500

Các số liệu chi tiết về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý III và 9 tháng đầu năm; kế hoạch SXKD Quý IV năm 2017, theo số liệu trong báo cáo số 380 CT/KTeCL ngày 16/10/2017.

3. Hội đồng quản trị yêu cầu Ban Tổng giám đốc:

- Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm để hoàn thành kế hoạch SXKD quý IV năm 2017, đưa ra các biện pháp để đảm bảo hoàn thành mục tiêu, tiến độ các công trình.

- Công tác thu hồi vốn: Ban Tổng giám đốc đưa ra các giải pháp để thực hiện công tác thu hồi vốn, giảm giá trị dở dang và công nợ phải thu tại các công trình đảm bảo nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh, giảm nguồn vốn vay.

- Công tác tổ chức nhân sự: Tập trung công tác tuyển dụng nhân lực cho các đơn vị để thi công các công trình. Ban Tổng giám đốc xem xét mô hình tổ chức của Công

25 - 0  
 TY  
 AN  
 QUA  
 TP. HCM

ty (tách bộ phận QLCG từ phòng Kỹ thuật thiết bị), trình Hội đồng quản trị xem xét quyết định.

- Công tác đầu tư: Ban Tổng giám đốc cân đối thiết bị để thực hiện dự án thủy điện Mông Ân và các công trình chuẩn bị triển khai thi công, báo cáo HĐQT phê duyệt đầu tư các thiết bị cần thiết để phục vụ thi công; Báo cáo Tổng Công ty Sông Đà thông qua chủ trương đầu tư dự án thủy điện Lê Bầu 1 và Lê Bầu 3;

- Về thoái vốn tại Công ty cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên: Tiếp tục thực hiện các thủ tục để thoái vốn tại Công ty cổ phần thủy điện Sông Đà Tây Nguyên.

- Về Dự án nông trường Trà Đa: Yêu cầu Ban Tổng giám đốc tiếp tục làm việc với các Sở ban ngành của tỉnh Gia Lai để bàn giao lại nông trường Trà Đa cho Tỉnh Gia Lai quản lý.

**Điều 2:** Ông Tổng giám đốc công ty căn cứ nội dung Nghị quyết, chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD đảm bảo hiệu quả kinh tế.

**Điều 3:** Các Ông Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng phòng nghiệp vụ công ty, Giám đốc các đơn vị trực thuộc, căn cứ nghị quyết thực hiện.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TV HĐQT, TV BKS;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các phòng ban chức năng;
- Lưu: VT; HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Đặng Văn Chiến